TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GÒ DẦU** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 02/2020/QĐST-DS	*Gò Dầu, ngày 09 tháng 7 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v Yêu cầu tuyên bố một người là đã chết

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GÒ DẦU, TỈNH TÂY NINH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên họp: Ông Võ Tuấn Anh.

Thư ký phiên họp: Ông Trần Xuân Son – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên họp: Ông Võ Văn Sỹ – Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 01/2020/TLST-DS ngày 14 tháng 02 năm 2020 về việc "Yêu cầu tuyên bố một người là đã chết" theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 02/2020/QĐST-DS ngày 01 tháng 7 năm 2020, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1958. Địa chỉ: Tổ 13, ấp B, xã T, huyện G, tỉnh Tây Ninh (vắng mặt).

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Căn cứ đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự ngày 11-02-2020 và lời khai trong quá trình giải quyết, người yêu cầu bà Nguyễn Thị Nữa trình bày:

Bà và chồng của bà là ông Trần Văn B1 (chết năm 2012) chung sống có 08 người con chung gồm Trần Văn T1, Trần Minh V, Trần Đức L, Trần Văn L1, Trần Văn T2, Trần Thị Bé B, Trần Văn T3 và Trần Thị Bé N. Từ nhỏ cho đến năm 2009 anh Trần Văn T1, sinh năm 1978 sống chung nhà với bà và anh T1 không có vợ con gì cả. Đến năm 2010 anh T1 bỏ nhà đi cho đến nay không lần nào trở về, gia đình đã đi tìm nhiều nơi nhưng không có tin tức gì về anh T1 đang ở đâu, làm gì và hiện còn sống hay đã chết. Nay bà làm đơn yêu cầu Tòa án tuyên bố anh Trần Văn

T1, sinh năm 1978, nơi cư trú cuối cùng: Tổ 13, ấp B, xã T, huyện G, tỉnh Tây Ninh là đã chết để bà giải quyết việc tương phân tài sản cho các con.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh phát biểu:

Về việc chấp hành pháp luật: Thẩm phán, Thư ký và đương sự chấp hành đúng theo các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị Tòa án áp dụng các điều 68, 71 và 72 của Bộ luật Dân sự và các điều 391, 392 và 393 của Bộ luật Tố tụng dân sự để chấp nhận yêu cầu của bà N.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về thẩm quyền giải quyết của Tòa án:

"Yêu cầu tuyên bố một người là đã chết" thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 4 Điều 27 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Người bị yêu cầu tuyên bố là đã chết có nơi cư trú cuối cùng tại: Tổ 13, ấp B, xã T, huyện G, tỉnh Tây Ninh nên vụ việc thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 35 và điểm b khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[1.2] Về sự vắng mặt của người yêu cầu:

Bà N vắng mặt nhưng có đơn đề nghị Tòa án giải quyết việc dân sự vắng mặt nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành mở phiên họp vắng mặt bà N là phù hợp với khoản 2 Điều 367 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung yêu cầu Tòa án giải quyết:

Bà N trình bày: Anh Trần Văn T1 là con ruột của bà có nơi cư trú cuối cùng: Tổ 13, ấp B, xã T, huyện G, tỉnh Tây Ninh và anh T1 không có vợ con. Từ năm 2010 cho đến nay anh T1 bỏ nhà đi biệt tích và không liên lạc với gia đình bà. Bà và các con của bà đã nhiều lần tìm kiếm nhưng đến nay đã 10 năm vẫn không có tin tức gì của anh T1. Nay bà yêu cầu tuyên bố anh T1 là đã chết để bà giải quyết việc tương phân tài sản cho các con.

Căn cứ kết quả xác minh ngày 19-02-2020 của Công an xã T, huyện G, tỉnh Tây Ninh và một số hộ dân sinh sống gần với nhà của bà N, anh T1 đều thể hiện anh T1 đã đi khỏi địa phương từ năm 2010 cho đến nay không trở về.

Ngày 20-02-2020 Tòa án nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh đã ban hành Quyết định thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố là đã chết số 01/2020/QĐ-TA trên Báo Công lý số 018 ngày 03-3-2020, số 019 ngày 06-3-2020,

số 020 ngày 10-3-2020 và nhắn tin trên Đài Tiếng nói Việt Nam từ ngày 27-02-2020 đến ngày 29-02-2020 nhưng cho đến nay vẫn không có tin tức gì của anh T1.

Thời điểm biết được tin tức cuối cùng của anh T1 là năm 2010 (không rõ ngày tháng cụ thể) nên căn cứ vào Điều 68 và điểm d khoản 1 Điều 71 của Bộ luật Dân sự, thời điểm biết được tin tức cuối cùng của anh T1 được tính từ ngày 01-01-2011 nên xác định ngày chết của anh T1 là ngày 01-01-2016.

Khi quyết định của Tòa án tuyên bố một người là đã chết có hiệu lực pháp luật thì quan hệ về hôn nhân, gia đình, các quan hệ nhân thân khác và quan hệ tài sản của người đó được giải quyết như đối với người đã chết theo quy định tại Điều 72 của Bộ luật Dân sự.

Từ những nhận định trên, xét thấy việc bà N yêu cầu tuyên bố anh T1 là đã chết và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên họp là có căn cứ nên Tòa án chấp nhận theo quy định tại các điều 391, 392 và 393 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự:

Bà N là người cao tuổi nên được miễn nộp tiền lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định tại điểm đ khoản 1 và khoản 2 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các điều 68, 71 và 72 của Bộ luật Dân sự; khoản 4 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39, khoản 2 Điều 367, các điều 391, 392 và 393 của Bộ luật Tố tụng dân sự và điểm đ khoản 1 và khoản 2 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu giải quyết việc dân sự của bà Nguyễn Thị N.

Tuyên bố anh Trần Văn T1, sinh năm 1978, nơi cư trú cuối cùng: Tổ 13, ấp B, xã T, huyện G, tỉnh Tây Ninh đã chết. Ngày chết của anh Trần Văn T1 là ngày 01-01-2016.

Khi quyết định của Tòa án tuyên bố anh Trần Văn T1 đã chết có hiệu lực pháp luật thì quan hệ về hôn nhân, gia đình, các quan hệ nhân thân khác và quan hệ tài sản của anh Trần Văn T1 được giải quyết như đối với người đã chết.

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự:

Bà Nguyễn Thị N là người cao tuổi nên được miễn nộp tiền tạm ứng lệ phí và lệ phí giải quyết việc dân sự.

3. Quyền kháng cáo, kháng nghị:

Bà Nguyễn Thị N có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định giải quyết việc dân sự hoặc quyết định giải quyết việc dân sự được tống đạt hợp lệ.

Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định quyết định giải quyết việc dân sự.

4. Quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu yêu cầu thi hành án:

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Gò Dầu;
- UBND xã T, huyện Gò Dầu;
- Bà Nguyễn Thị N;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Võ Tuấn Anh